

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 17/3/2025 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 17/3/2025 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới (Sau đây viết tắt là Nghị quyết số 02-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của Thủ đô Hà Nội trong chiến lược phát triển quốc gia thời kỳ mới; nhận thức đầy đủ việc xây dựng và phát triển Thủ đô không chỉ là nhiệm vụ riêng của thành phố Hà Nội mà là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, các địa phương trong Vùng Thủ đô, trong đó có tỉnh Phú Thọ.

Cụ thể hóa kịp thời, đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Phú Thọ về vị trí địa lý, văn hóa Đất Tổ, quỹ đất, hạ tầng kết nối và không gian phát triển để tăng cường liên kết với Thủ đô Hà Nội, tham gia sâu hơn vào chuỗi liên kết vùng, chuỗi cung ứng, mạng lưới dịch vụ, logistics, công nghiệp hỗ trợ, du lịch văn hóa và phát triển kinh tế xanh.

Khai thác hiệu quả vai trò lan tỏa, dẫn dắt của Thủ đô Hà Nội nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng tăng trưởng, chất lượng đời sống Nhân dân; từng bước xây dựng tỉnh Phú Thọ trở thành cực tăng trưởng quan trọng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, có vị trí kết nối chiến lược trong không gian phát triển Vùng Thủ đô.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 02-NQ/TW; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch Vùng Thủ đô và các quy hoạch, chiến lược phát triển có liên quan.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải được xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, phân công trách nhiệm cụ thể; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Các cấp, các ngành chủ động, tích cực, sáng tạo trong nghiên cứu, đề xuất các cơ chế phối hợp, liên kết với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội và các địa phương trong Vùng Thủ đô; bảo đảm thực chất, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải; ưu tiên các nội dung hợp tác có tính lan tỏa, tạo động lực phát triển liên vùng, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phối hợp Quy hoạch liên kết vùng

Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và thành phố Hà Nội đề rà soát, điều chỉnh và thống nhất các quy hoạch ngành, quy hoạch vùng. Đảm bảo Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có sự kết nối đồng bộ với Quy hoạch Thủ đô Hà Nội và Quy hoạch vùng Thủ đô.

Rà soát phương án sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh, đồng bộ với quy hoạch chung cấp xã đang tổ chức lập, ưu tiên quỹ đất hạ tầng kết nối để định hướng hình thành các hành lang phát triển đô thị, công nghiệp và logistics dọc các tuyến kết nối với Vùng Thủ đô, tạo động lực lan tỏa phát triển từ Hà Nội về Phú Thọ.

Ưu tiên nguồn lực phối hợp xây dựng các tuyến hạ tầng giao thông kết nối trực tiếp giữa Phú Thọ và Thủ đô Hà Nội, đặc biệt là các hành lang kinh tế quốc gia gắn với hạ tầng đường sắt tốc độ cao và đường bộ cao tốc.

Đẩy mạnh hình thành 133 cụm công nghiệp theo Quy hoạch tỉnh, ưu tiên 25 cụm công nghiệp (CCN) dọc hành lang kinh tế động lực (khu vực Việt Trì - Phù Ninh - Lâm Thao - Lập Thạch) làm CCN công nghiệp hỗ trợ, CCN logistics và CCN xanh nhằm thu hút đầu tư dịch chuyển một phần cơ sở sản xuất từ Hà Nội về các CCN của Phú Thọ (cơ khí chế tạo, điện tử, vật liệu xây dựng, chế biến nông sản) để hình thành cụm liên kết ngành “Hà Nội - Phú Thọ”.

Đẩy nhanh triển khai 13 điểm logistics đã được quy hoạch trong Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; Ưu tiên phát triển các điểm logistics kết nối trực tiếp với Cảng hàng không Nội Bài và các cảng biển Hải Phòng qua đường sắt tốc độ cao và cao tốc. Xây dựng cơ chế liên kết “một cửa” giữa Phú Thọ và Hà Nội trong thủ tục

hải quan, kiểm dịch, logistics số (e-logistics) để giảm thời gian thông quan xuống dưới 24 giờ.

Hợp tác xây dựng hạ tầng viễn thông, băng thông rộng, kết nối hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung để phục vụ phát triển Chính quyền số và Kinh tế số vùng Thủ đô.

Phát triển hạ tầng hệ thống điện đồng bộ với quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư và hệ thống dịch vụ để nâng cao hiệu quả sử dụng điện năng gắn với quản lý nhu cầu điện thông qua cải tiến hiệu suất các thiết bị đầu cuối, thay đổi hành vi tiêu dùng và ứng dụng AI trong kiểm soát hệ thống. Đẩy mạnh phát triển nguồn điện tái tạo (điện gió, điện mặt trời áp mái tại CCN và điểm logistics) nhằm đảm bảo nguồn điện ổn định, giá cạnh tranh, đáp ứng tiêu chí “xanh” của chuỗi cung ứng Hà Nội.

Liên kết chặt chẽ với lưới điện khu vực Hà Nội từ cấp điện áp 500kV, 220kV và 110kV để có thể huy động nguồn cấp từ lưới điện khu vực khi cần thiết và đồng thời có thể hỗ trợ cấp điện cho các tỉnh lân cận.

Quy hoạch trục kinh tế phía Nam gắn với hành lang kinh tế Điện Biên - Sơn La - Hòa Bình - Hà Nội (tương ứng với tuyến quốc lộ 6 và cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu), có vai trò thúc đẩy phát triển cho khu vực miền núi của tỉnh, định hướng hình thành một số cụm công nghiệp chế biến nông sản, lâm sản (tại các khu vực như Lâm Thao, Tam Nông, Thanh Thủy,...) đồng thời phát triển các khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng chất lượng cao.

Phối hợp hoàn thiện hành lang xanh dọc sông Hồng và sông Đà, kết nối trực tiếp với trục cảnh quan trung tâm thành phố Hà Nội, hạn chế việc bê tông hóa và xây dựng các công trình gây ảnh hưởng đến dòng chảy và hệ sinh thái dưới nước. Xác định Phú Thọ là “Vành đai xanh sinh thái” phía Tây Bắc, đảm bảo tính thống nhất về không gian cảnh quan giữa tỉnh Phú Thọ và Thủ đô Hà Nội.

Đầu tư nâng cấp các tuyến đường lâm nghiệp chiến lược để vừa phục vụ công tác quản lý rừng, vừa kết nối các khu rừng với hệ thống giao thông vành đai của Thủ đô. Đồng thời, phát triển hạ tầng lâm nghiệp kết nối với các trục giao thông hướng về sân bay Hòa Lạc để thuận tiện cho vận chuyển lâm sản cao cấp hoặc đón các đoàn khách du lịch sinh thái.

Định hướng kết nối đồng bộ quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế tỉnh với hệ thống y tế vùng Thủ đô; phát huy vai trò trung tâm y tế khu vực Trung du và miền núi phía Bắc. Phối hợp hình thành và phát triển các hành lang y tế liên vùng, tăng cường kết nối khám chữa bệnh, cấp cứu, chuyển tuyến giữa Phú Thọ và các bệnh viện tuyến Trung ương tại Hà Nội. Tập trung đầu tư, phát triển một số cơ sở y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao tại tỉnh nhằm giảm tải cho các bệnh viện tuyến cuối.

Rà soát các khu vực, bố trí quỹ đất sạch, đồng bộ hạ tầng và xây dựng cơ chế chính sách để thu hút các trường đại học, cao đẳng từ thành phố Hà Nội di dời về tỉnh nhằm hiện thực hóa mục tiêu trở thành trung tâm đào tạo, dạy nghề chất lượng cao của khu vực.

2. Đẩy mạnh liên kết phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Về kinh tế

Xây dựng vùng nguyên liệu (bưởi, cam, chè, thanh long...; vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản) sản xuất tập trung, an toàn gắn với mã số vùng trồng nhằm phát triển sản phẩm nông sản chủ lực, lợi thế của tỉnh; hình thành chuỗi giá trị, liên kết sản xuất thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, tạo ra sản phẩm an toàn cung ứng cho thị trường Hà Nội, tiến tới xuất khẩu; đồng thời quy hoạch vùng trồng rừng tập trung, phát triển các vùng nguyên liệu gỗ lớn tập trung, nâng cao chất lượng rừng, từ đó đáp ứng được nhu cầu chế biến và tiêu dùng của thị trường Hà Nội.

Phối hợp với Thủ đô Hà Nội trong thực hiện các biện pháp kiểm soát, quản lý về giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản... Trao đổi thông tin về cơ cấu giống cây trồng và mùa vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường, đất đai; phát triển nông nghiệp thâm canh cao, từng bước xây dựng nông nghiệp công nghệ cao nhằm cung cấp sản phẩm có chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh và một số tỉnh, thành lân cận, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội.

Phối hợp, trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật, sản phẩm động vật; truy xuất nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm khi cần thiết từ tỉnh Phú Thọ đến Thủ đô Hà Nội và ngược lại.

Hỗ trợ tạo điều kiện cho hệ thống tiêu thụ và kết nối tiêu thụ sản phẩm với Thủ đô Hà Nội và ngược lại. Thường xuyên cung cấp các thông tin về sản phẩm nông nghiệp an toàn, đặc sản vùng miền, các sản phẩm OCOP, cơ sở sản xuất tiêu biểu, doanh nghiệp phân phối uy tín của địa phương.

Tăng cường phối hợp với Thủ đô Hà Nội trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, PCCC. Phấn đấu đến năm 2030, hình thành chuỗi liên kết Rừng gỗ lớn FSC Phú Thọ với thị trường Hà Nội. Đến năm 2045, vận hành 02 cụm liên kết ngành lâm nghiệp công nghệ cao kết nối với Khu công nghệ cao Hòa Lạc và Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia.

Phát triển mô hình kinh tế dưới tán rừng (dược liệu, lâm sản ngoài gỗ,...) cung ứng cho mạng lưới y tế và tiêu dùng chất lượng cao của Thủ đô.

Hợp tác với các doanh nghiệp thiết kế kiến trúc tại Hà Nội để sản xuất các cấu kiện gỗ tiền chế phục vụ công trình xanh tại Thủ đô; thu hút doanh nghiệp chế biến sâu lâm sản, nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm lâm nghiệp trên thị trường Hà Nội và các khu vực lân cận.

Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo, quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao; tổ chức các hội chợ triển lãm giới thiệu thành tựu trong sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh xúc tiến thương mại để đưa các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh vào thị trường Hà Nội.

Rà soát, cập nhật và chuẩn hóa danh mục các khu vực, dự án ưu tiên thu hút đầu tư có tính liên kết với Hà Nội và Vùng Thủ đô; tập trung vào các lĩnh vực: khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hạ tầng logistics, khu dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, du lịch văn hóa - sinh thái - nghỉ dưỡng, nông nghiệp công nghệ cao...

Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù (miễn, giảm tiền thuê đất 05 năm, hỗ trợ hạ tầng, cho thuê đất, giao đất,...) thông thoáng, minh bạch để thu hút các tập đoàn đa quốc gia có trụ sở tại Hà Nội mở rộng đầu tư, chuyển giao công nghệ tại tỉnh Phú Thọ.

Xây dựng danh mục nhà đầu tư, các tập đoàn, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp công nghệ cao đang hoạt động hoặc đặt trụ sở tại Hà Nội để tiếp cận, xúc tiến có trọng tâm, trọng điểm.

Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn xúc tiến đầu tư với chủ đề “Phú Thọ - điểm đến mở rộng không gian sản xuất, công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ logistics của Vùng Thủ đô”.

Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu số về nhà đầu tư, quỹ đất, khu/cụm công nghiệp, chuỗi cung ứng và doanh nghiệp hỗ trợ của tỉnh; phục vụ kết nối với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, các trung tâm nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ tại Hà Nội.

Phối hợp đề xuất các dự án đầu tư theo mô hình Xanh - Tuần hoàn - Tiết kiệm năng lượng; ưu tiên dự án có công nghệ tiên tiến, phát thải thấp, tái sử dụng chất thải, hạ tầng sinh thái công nghiệp.

2.2. Về văn hóa - du lịch

Phối hợp với thành phố Hà Nội xây dựng và triển khai các chương trình biểu diễn, giới thiệu di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh như: Hát Xoan Phú Thọ, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương tại một số không gian văn hóa, di tích tiêu biểu như Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, khu vực phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm và các sự kiện văn hóa, du lịch lớn của Thủ đô; qua đó góp phần khẳng định giá trị và vai trò của văn hóa Đất Tổ trong không gian văn hóa vùng Thủ đô Hà Nội.

Tổ chức các hoạt động trưng bày, quảng bá di sản, xúc tiến du lịch và hợp tác phát triển công nghiệp văn hóa giữa tỉnh Phú Thọ và thành phố Hà Nội; gắn với các chương trình xúc tiến du lịch, kết nối doanh nghiệp lữ hành nhằm thu hút khách du lịch từ Hà Nội và các địa phương lân cận.

Xây dựng các tuyến du lịch văn hóa - tâm linh liên vùng, trong đó trọng tâm là tuyến “Về nguồn - Thăng Long” kết nối Khu di tích lịch sử Đền Hùng với Khu danh thắng Tây Thiên, Khu di tích Đền Thác Bờ, Quần thể hang động Chùa Tiên và các điểm di sản tiêu biểu của Hà Nội; gắn kết tham quan di tích với trải nghiệm giá trị di sản, du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, từng bước hình thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc thù của vùng liên kết Phú Thọ - Hà Nội; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong cung cấp thông tin, hỗ trợ du khách tra cứu và xây dựng hành trình. Khuyến khích các doanh nghiệp Thủ đô đầu tư các khu nghỉ dưỡng cao cấp dưới tán rừng.

Phối hợp lựa chọn, chuẩn hóa và thí điểm khai thác 01 - 02 sản phẩm/tuyến du lịch liên kết Phú Thọ - Hà Nội trong năm 2026; tổ chức khảo sát, kết nối doanh nghiệp lữ hành xây dựng chương trình tour, đưa vào khai thác phục vụ khách du lịch; qua đó đánh giá, hoàn thiện và nhân rộng mô hình khai thác sản phẩm du lịch văn hóa liên vùng theo hướng ổn định, bền vững.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa tỉnh Phú Thọ và thành phố Hà Nội trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch; tăng cường liên kết trong xây dựng và khai thác các sản phẩm du lịch văn hóa liên vùng.

Thực hiện cơ chế đặt hàng tổ chức các hoạt động giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh Phú Thọ tại Hà Nội; ưu tiên các chương trình có quy mô, chất lượng, gắn với các sự kiện văn hóa lớn của Thủ đô.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (ngân sách nhà nước, xã hội hóa), khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp trong xây dựng, khai thác các tour, tuyến du lịch liên kết Phú Thọ - Hà Nội; từng bước hình thành cơ chế phối hợp giữa Nhà nước và doanh nghiệp trong phát triển sản phẩm du lịch văn hóa liên vùng.

Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá di sản và phát triển du lịch văn hóa; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu di sản văn hóa giữa hai địa phương, từng bước hình thành hệ thống dữ liệu phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và khai thác hiệu quả giá trị di sản gắn với phát triển du lịch.

Tập trung nguồn lực bảo tồn văn hóa, tiếng nói, chữ viết và các di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số đang sinh sống tại Hà Nội (như người Mường, Dao,...) gắn với phát triển du lịch bền vững. Gắn kết các hoạt động văn

hóa dân tộc và tôn giáo trong việc xây dựng nếp sống văn minh đô thị, xây dựng Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại.

2.3. Về giáo dục, y tế và giải quyết việc làm

Thu hút các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở, trung tâm nghiên cứu đầu tư xây dựng tại tỉnh Phú Thọ để tiến tới hình thành khu đô thị đại học theo Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tổ chức kết nối Trung tâm Đổi mới sáng tạo của tỉnh với các trung tâm đổi mới sáng tạo, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp công nghệ tại Thủ đô Hà Nội nhằm hình thành mạng lưới liên thông cung - cầu công nghệ, chia sẻ nguồn lực chuyên gia, thúc đẩy chuyên gia, ứng dụng và thương mại hóa công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong liên kết vùng Thủ đô.

Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với các bệnh viện, cơ sở đào tạo y khoa hàng đầu tại Hà Nội trong đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế chất lượng cao. Phát triển các mô hình đào tạo y khoa gắn với thực hành tại các cơ sở y tế của tỉnh. Tăng cường tiếp nhận, làm chủ kỹ thuật cao; phát triển các chuyên khoa sâu tại tuyến tỉnh. Duy trì, củng cố và phát triển hiệu quả hệ thống bệnh viện vệ tinh; mở rộng phạm vi hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương tại Hà Nội; đẩy mạnh chuyển giao kỹ thuật, đào tạo, hỗ trợ chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh tại tuyến dưới. Mở rộng các hình thức hội chẩn từ xa, khám chữa bệnh từ xa (telemedicine), từng bước hình thành mạng lưới y tế thông minh kết nối với các trung tâm lớn tại Hà Nội.

Xây dựng cơ chế liên kết đào tạo, thu hút, sử dụng nguồn nhân lực y tế chất lượng cao. Đẩy mạnh đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên sâu gắn với nhu cầu sử dụng. Từng bước chuẩn hóa đội ngũ nhân lực y tế theo hướng tiếp cận tiêu chuẩn của các cơ sở y tế tuyến Trung ương.

Nghiên cứu, đề xuất triển khai các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong lĩnh vực y tế, nhất là các dự án bệnh viện chất lượng cao, trung tâm chẩn đoán, xét nghiệm, phục hồi chức năng. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, tập đoàn y tế có trụ sở tại Hà Nội tham gia đầu tư, liên doanh, liên kết phát triển dịch vụ y tế tại tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm áp lực cho hệ thống y tế công lập.

Tăng cường phối hợp, điều phối, chia sẻ thông tin giữa các cơ sở y tế của tỉnh với các bệnh viện tại Hà Nội. Phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao tại địa phương, đáp ứng nhu cầu người dân, hạn chế tình trạng chuyển tuyến không cần thiết lên Hà Nội. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế phù hợp. Phát triển các mô hình chăm

sóc sức khỏe gắn với du lịch, phục hồi chức năng; tăng cường kết nối với thị trường Thủ đô.

Tăng cường liên kết vùng trong đào tạo, sử dụng, phát triển nhân lực phải gắn với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh. Chuyển từ quản lý hành chính về lao động, việc làm sang quản trị nguồn nhân lực gắn với chuyển đổi số, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), quản trị nguồn lực bằng cơ sở dữ liệu mở, minh bạch; mở rộng hợp tác đào tạo, thu hút chuyên gia, nhân tài quốc tế. Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng, tay nghề cao, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, phối hợp cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội.

Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hội nhập, gắn kết chặt chẽ với thị trường Thủ đô Hà Nội; Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong kết nối cung- cầu lao động, khuyến khích doanh nghiệp phối hợp đào tạo, tuyển dụng lao động giữa 2 địa phương.

Tăng cường phổ biến chính sách, nhu cầu thị trường lao động và trách nhiệm đào tạo nhân lực đến doanh nghiệp; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền đến người lao động về học tập suốt đời, chuyển đổi nghề, kỹ năng số và cơ hội việc làm. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về kết nối thị trường lao động, với các doanh nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức của Thủ đô Hà Nội trong tổ chức các phiên giao dịch việc làm cố định, online, tổ chức các ngày hội việc làm kết nối tuyển dụng lao động giữa Phú Thọ và Thủ đô Hà Nội.

Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực việc làm; xây dựng, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa tỉnh Phú Thọ và Thủ đô Hà Nội.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về lao động, việc làm; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động khi tham gia thị trường lao động liên vùng.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tập trung vào giáo dục, đào tạo nghề và nâng cao chất lượng y tế cho vùng khó khăn.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giáo dục truyền thống đoàn kết, đấu tranh chống các biểu hiện kỳ thị, chia rẽ dân tộc.

3. Hợp tác bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu

Bảo vệ nguồn nước và chất lượng không khí cho hạ du, phối hợp thực hiện cam kết Net Zero của vùng Thủ đô. Phấn đấu đến năm 2030: Vận hành hệ thống giám sát rừng thông minh; thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng liên tỉnh. Đến năm 2045: Nâng tỷ lệ hấp thụ Carbon rừng của tỉnh Phú Thọ, đóng góp vào chỉ tiêu trung hòa Carbon của Vùng.

Xây dựng Đề án “Chi trả dịch vụ môi trường rừng liên tỉnh”, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp tại Hà Nội sử dụng nguồn nước từ tỉnh Phú Thọ để đầu tư ngược lại cho công tác bảo vệ rừng thượng nguồn.

Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu viễn thám trong theo dõi diễn biến rừng, cảnh báo cháy rừng; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống điều hành của thành phố Hà Nội.

Nghiên cứu, thí điểm cơ chế trao đổi tín chỉ carbon rừng, cho phép các tập đoàn công nghệ tại Hà Nội đầu tư vào rừng tại tỉnh Phú Thọ.

Phối hợp ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn chung về quản lý tài nguyên rừng và bảo vệ môi trường liên vùng; rà soát, cấm mốc giới và quản lý nghiêm ngặt các khu vực rừng giáp ranh, đồng thời tập trung bảo vệ và phát triển bền vững hệ thống rừng đặc dụng, rừng phòng hộ giáp ranh giữa tỉnh Phú Thọ và thành phố Hà Nội.

Xây dựng cơ chế phối hợp trao đổi thông tin và phương án phòng ngừa giảm thiểu, ứng phó các tình huống ô nhiễm môi trường do các nguồn từ Phú Thọ gây ra cho thành phố Hà Nội (hoặc các tỉnh xung quanh Hà Nội) và ngược lại.

Phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường nước mặt: (1) Xây dựng các trạm quan trắc chất lượng nước tự động tại các điểm giáp ranh (như khu vực cầu Trung Hà, cầu Văn Lang), dữ liệu này cần được chia sẻ trực tuyến giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường của hai địa phương để cảnh báo sớm các sự cố ô nhiễm; (2) Phối hợp thanh tra, kiểm tra định kỳ các cơ sở có loại hình sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và có lưu lượng xả thải lớn, có nguồn tiếp nhận nước thải vào các con sông lớn (sông Hồng, sông Lô, sông Đà) gần khu vực giáp ranh của tỉnh Phú Thọ và thành phố Hà Nội.

Phối hợp trong công tác bảo vệ môi trường không khí: (1) Lắp đặt thêm các trạm quan trắc không khí tự động tại các khu vực tiếp giáp như Việt Trì, Ba Vì, Sơn Tây để theo dõi các luồng khí thải từ khu công nghiệp và hoạt động giao thông liên tỉnh; (2) Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt các nguồn phát sinh bụi, khí thải tại các địa phương, đặc biệt là các cơ sở, dự án triển khai giáp ranh với địa giới thành phố Hà Nội, việc đốt phụ phẩm và chất thải nông nghiệp; (3) Phát triển vận tải xanh, ưu tiên hạ tầng cho xe điện và phương tiện công cộng kết nối Hà Nội - Phú Thọ, giảm dần sự phụ thuộc vào các phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

Phối hợp trong xử lý ô nhiễm từ làng nghề và khu công nghiệp: (1) Thành phố Hà Nội và tỉnh Phú Thọ phối hợp cùng chia sẻ kinh nghiệm và công nghệ

trong việc tách rời khu sản xuất làng nghề khỏi khu dân cư (đặc biệt là các làng nghề chế biến thực phẩm, thủ công mỹ nghệ có sử dụng hóa chất); (2) Nghiên cứu áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn xả thải nghiêm ngặt đối với các ngành công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm cao (giấy, dệt nhuộm, hóa chất) đang hoạt động trên lưu vực sông chung.

Phối hợp trong quản lý khai thác tài nguyên: Nghiên cứu thành lập các đội phản ứng nhanh liên tỉnh để trấn áp hoạt động khai thác cát sỏi trái phép tại các khu vực giáp ranh trên sông Hồng và sông Đà và đảm bảo việc cấp phép khai thác tài nguyên tại địa phương này không gây ảnh hưởng đến địa chất và dòng chảy phía đối diện của địa phương kia.

Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án xử lý môi trường, hạ tầng xanh, công nghệ sạch, tuần hoàn tài nguyên, đặc biệt trong các khu/cụm công nghiệp và các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh chất thải lớn. Đưa tiêu chí môi trường, công nghệ, hiệu quả sử dụng đất, tiết kiệm năng lượng vào quá trình sàng lọc, lựa chọn và xúc tiến đối với các nhà đầu tư mục tiêu. Phối hợp xây dựng bộ tài liệu giới thiệu các cơ hội đầu tư trong lĩnh vực môi trường: xử lý nước thải, chất thải rắn, tái chế, năng lượng tái tạo, hạ tầng sinh thái công nghiệp, nông nghiệp tuần hoàn.

Giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất tại các khu vực nhạy cảm về môi trường, đảm bảo phát triển kinh tế xanh, bền vững theo định hướng của vùng Thủ đô.

4. Giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Phối hợp trong xây dựng hệ thống văn kiện tham mưu tác chiến (Quyết tâm A, Kế hoạch A2, A3, A4, kế hoạch chiến đấu vòm phòng không bền vững...) và các kế hoạch hiệp đồng tác chiến;

Phối hợp trong sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước và của hai địa phương. Phối hợp trong công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

Phối hợp trong quản lý vùng trời, xử lý phương tiện, thiết bị bay không người lái. Phối hợp trong công tác huấn luyện, diễn tập và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Phối hợp trong công tác quy hoạch, quản lý đất quốc phòng, công trình quốc phòng và tham gia thẩm định các dự án phát triển KT-XH liên vùng. Thực hiện sàng lọc nhà đầu tư và dự án gắn với yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế, an ninh dữ liệu, an ninh mạng; đặc biệt đối với các dự án có yếu tố nước ngoài, dự án sử dụng vị trí nhạy cảm, hạ tầng số, logistics, dữ liệu.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động trái pháp luật, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân.

5. Phối hợp công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương và thành phố Hà Nội tham gia, hỗ trợ tổ chức các hoạt động đối ngoại cấp cao, sự kiện quốc tế lớn; lồng ghép quảng bá tiềm năng, thế mạnh, hình ảnh tỉnh trong các hoạt động đối ngoại của Hà Nội. Tăng cường thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh gắn với hình ảnh Thủ đô; xây dựng sản phẩm, ấn phẩm quảng bá phục vụ giới thiệu liên kết Hà Nội – Phú Thọ tại các sự kiện quốc tế.

Kết nối, khai thác mạng lưới đối tác quốc tế tại Hà Nội, chủ động làm việc với các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài tại Hà Nội nhằm thu hút đầu tư, mở rộng hợp tác. Xây dựng bộ tài liệu xúc tiến đầu tư với chuyên đề “Phú Thọ trong chuỗi liên kết với Thủ đô Hà Nội”, phục vụ các hoạt động làm việc, hội nghị, diễn đàn với nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

Nâng cao năng lực hội nhập quốc tế, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chủ động tham gia các cơ chế hợp tác, diễn đàn quốc tế do Hà Nội đăng cai hoặc kết nối.

Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư theo chuyên đề tại Hà Nội; chủ động lựa chọn, tiếp cận các nhà đầu tư mục tiêu; tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn và đồng hành cùng nhà đầu tư theo cơ chế đầu mối, phối hợp tại Trung tâm. Xây dựng bộ tài liệu xúc tiến đầu tư đa ngôn ngữ (Việt, Anh, Nhật, Hàn, Trung...) giới thiệu môi trường đầu tư, quy hoạch, khu/cụm công nghiệp, dự án ưu tiên, cơ chế chính sách, quỹ đất, lao động...

Phối hợp đề xuất hình thành cơ chế trao đổi thông tin định kỳ giữa các cơ quan xúc tiến đầu tư của tỉnh Phú Thọ với các đầu mối của Hà Nội về nhu cầu dịch chuyên sản xuất, danh mục nhà đầu tư tiềm năng, nhu cầu liên kết chuỗi cung ứng và quỹ đất sẵn sàng thu hút đầu tư.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 02-NQ/TW và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, gắn với mục tiêu phát triển của tỉnh trong không gian liên kết Vùng Thủ đô.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 02-NQ/TW và Chương trình hành động này phù hợp với yêu cầu phát triển và thực tiễn của tỉnh; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện, kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm việc triển khai thực hiện đúng chủ trương, định hướng và đạt hiệu quả.

3. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, phân công rõ trách nhiệm, lộ trình thực hiện và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Hằng năm, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW và Chương trình hành động này; đồng thời chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với yêu cầu phát triển liên kết vùng trong từng giai đoạn.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW và Chương trình hành động này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo đồng thuận và huy động sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 02-NQ/TW và Chương trình hành động này; định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của liên kết phát triển với Thủ đô Hà Nội và vùng Thủ đô.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và kết quả triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (báo cáo),
- Ban Bí thư (báo cáo),
- Các Ban Xây dựng Đảng TW,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng TW Đảng (báo cáo),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU + CVTH,
- Lưu VPTU (PQA).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Văn Quang

PHỤ LỤC
định hướng kết nối, phát triển hạ tầng giao thông giữa
thành phố Hà Nội và tỉnh Phú Thọ

*(Kèm theo Chương trình hành động số 28 -CTr/TU, ngày 20/5/2026
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

1. Tuyến đường Vành đai 4,5 của Hà Nội, đoạn tuyến dự kiến đi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

- Điểm đầu kết nối với tỉnh Phú Thọ: Tại cầu Vân Phúc;
- Điểm cuối kết nối với thành phố Hà Nội: Tại điểm kết nối giữa Đường tỉnh 310 tỉnh Phú Thọ với Đường tỉnh 410E thành phố Hà Nội.
- Hướng tuyến: Cầu Vân Phúc → đường trục Bắc Nam đô thị Vĩnh Phúc → Vành đai 4 → Đường tỉnh 310B → nút giao IC3 (cao tốc Nội Bài – Lào Cai) → Đường kết nối Đường tỉnh 310B với Đường tỉnh 311 → vòng xuyên cuối đường Nguyễn Tất Thành (Đường tỉnh 311) → hầm xuyên qua dãy núi Thần Lăn → ngã ba Đại Lải → Đường tỉnh 310 → Đường tỉnh 410E thành phố Hà Nội.

2. Đầu nối tuyến đường Tiên Phong - Tự Lập (tuyến TD7) kết nối với Đường tỉnh 303C tỉnh Phú Thọ qua khu vực khu công nghiệp Nam Bình Xuyên.

3. Tuyến đường mặt cắt ngang rộng 50m quy hoạch của thành phố Hà Nội (khu vực xã Kim Anh) hiện đang kết nối với tỉnh Phú Thọ tại cầu Tre, phường Xuân Hòa: UBND tỉnh Phú Thọ đề nghị UBND thành phố Hà Nội nghiên cứu điều chỉnh vị trí kết nối vào nút giao giữa Đường tỉnh 301 và Đường tỉnh 311 (đường Nguyễn Tất Thành, khu vực Khu nhà ở Nam Phúc Yên) thuộc phường Xuân Hòa, tỉnh Phú Thọ.

4. Tuyến kết nối tỉnh Phú Thọ (từ cầu Hạc Trì) với trục đại lộ cảnh quan sông Hồng, thành phố Hà Nội.

5. Tuyến kết nối giữa Đường tỉnh 301B (nối từ đường Nguyễn Văn Cừ, ven hồ Đại Lải qua khu vực Lập Đình) kết nối với khu vực Sóc Sơn cũ.

6. Tuyến kết nối từ Quốc lộ 2 thuộc phường Phúc Yên (tuyến chạy dọc đường sắt khổ 1.000 mm hiện hữu; giữa 02 nhà máy Toyota và Honda) đã có đường hiện trạng (đường Triệu Việt Vương) và được xác định mặt cắt ngang 22 m theo Quy hoạch chung thành phố Phúc Yên (được UBND tỉnh Vĩnh Phúc cũ phê duyệt tại Quyết định số 686/QĐ-UBND, ngày 15/4/2025) để định hướng đầu nối vào đường Quốc lộ 2 đi cảng Chu Phan, đi đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội.

7. Tuyến Lê Văn Lương kéo dài kết nối với tuyến tránh Quốc lộ 6 (Hòa Bình): Đề nghị UBND thành phố Hà Nội thống nhất phương án tuyến kết nối với tuyến tránh Quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Hòa Sơn huyện Lương Sơn (nay là xã Lương Sơn).

8. Đường Hà Đông - Xuân Mai (Hà Nội) kết nối với ĐT.441 (Hòa Bình): Đề nghị UBND thành phố Hà Nội thống nhất phương án tuyến kết nối với ĐT.441 (giao với đường Hồ Chí Minh (khoảng Km425 lý trình đường Hồ Chí Minh)).

9. Các tuyến đường sắt đô thị

9.1. Tuyến đường sắt đô thị số 1 (Phú Thọ) chạy dọc theo đường Vành đai 5 và dọc theo đường sắt Hà Nội - Lào Cai hiện có để kết nối với đường sắt đô thị số 3 và 12 (thành phố Hà Nội) tại nút giao phía Nam cầu Vĩnh Thịnh.

9.2. Tuyến đường sắt đô thị số 2 (Phú Thọ) chạy dọc theo đường trục Bắc Nam đô thị Vĩnh Phúc kết nối với thành phố Hà Nội qua cầu Vân Phúc:

9.3. Kết nối với tuyến đường sắt đô thị số 9 (thành phố Hà Nội) chạy dọc theo đường Tiên Phong - Tự Lập (tuyến đường TD7), cụ thể tuyến đường sắt thuộc địa phận tỉnh Phú Thọ sẽ bố trí chạy dọc theo trục Đông - Tây đô thị Vĩnh Phúc.

9.4. Quy hoạch tuyến đường sắt đô thị xuất phát từ khu vực Nội Bài chạy dọc theo phía Bắc đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai kết nối với tuyến đường sắt đô thị chạy dọc theo Đường tỉnh 311 (đường Nguyễn Tất Thành) tỉnh Phú Thọ, để kết nối với tuyến đường sắt đô thị số 1 theo Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc cũ, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 158/QĐ-TTg, ngày 06/02/2024), nhằm tiếp tục kết nối với khu vực trung tâm Việt Trì.